

Bản án số: 57/2019/HSST
Ngày 17 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ - TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tất Dũng.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2019/TLST- HS ngày 20 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh ngày 08/4/1979

Nơi ĐKKHKT: Xóm CS, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN; Trình độ văn hóa: 9/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán diu; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn Đ, đã chết, con bà: Âu Thị K, sinh năm 1933. Gia đình có 8 anh em, bị cáo là con thứ tám. Có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1982, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã số 19 ngày 14/11/2016 từ ngày 09/6/2019, hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Đỗ Văn Kh, sinh năm 1970

- Anh Đỗ Văn Ph, sinh năm 1983

- Anh Đỗ Văn TH, sinh năm 1984
- Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1974
- Ông Hoàng Văn Đ
- Bà Mai Thị TQ

Đều trú tại: Xóm HK, xã VH, huyện ĐH, TN.

- Anh Hoàng Văn Hh, sinh năm 1958

Nơi đăng ký NKTT: Xóm LC, xã VH, huyện ĐH, TN.

- Anh Hoàng Văn Sh, sinh năm 1987
- Anh Hoàng Văn Thh, sinh năm 1987
- Anh Từ Văn Ba, sinh năm 1982

Đều trú tại: Xóm CS, xã NH, huyện ĐH, TN.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 13/10/2016, tổ công tác của Công an huyện Đồng Hỷ và Công an xã Văn Hán đang làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Văn Hán thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực ruộng của gia đình Đỗ Văn Kh, sinh 1970, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH có khoảng 10 đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác đã triển khai lực lượng tiến hành vây bắt số đối tượng đánh bạc tại địa điểm nêu trên. Kết quả phát hiện bắt quả tang các đối tượng: Đỗ Văn Kh, sinh 1970, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH, tỉnh TN và Hoàng Văn Hh, sinh năm 1958, trú tại xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh TN về hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, còn một số đối tượng khác đã bỏ chạy trốn.

Thu giữ tại chiếu bạc các vật chứng gồm: 6.350.000đ (*Sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền Việt Nam; 01 bát sứ kích thước miệng bát 11cm đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ kích thước 16 cm đã qua sử dụng; 04 quân vị được làm bằng tre có một mặt bôi đen kích thước như nhau 2cm x 1cm; 01 chiếu loại chiếu cói có kích thước 170cm x 145cm đã qua sử dụng; 07 đôi giày dép các loại (trong đó có 06 đôi dép các loại và 01 đôi giày màu nâu, trên giày có chữ A) đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy có kích thước 19 cm x 29,5 cm

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Văn Kh và Hoàng Văn Hh thu giữ vật chứng đưa các đối tượng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày đối tượng Đỗ Văn Ph, sinh năm 1983, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH, tỉnh TN và Hoàng Văn S, sinh năm 1987, trú tại xóm CS, xã NH huyện ĐH, tỉnh TN đến Công an huyện Đồng Hỷ đầu thú.

Đến các ngày 14/10/2016, 15/10/2016, 19/10/2016, các đối tượng Đỗ Văn TH, sinh năm 1984, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH, Phạm Văn Tr, sinh năm 1974, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH, Từ Văn B, sinh năm 1982, trú tại xóm CS, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN và Hoàng Văn Tha, sinh năm 1987, trú tại xóm CS, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN đã đến Công an huyện Đồng Hỷ xin được đầu thú. Còn đối tượng Đỗ Văn TH và Trần Văn T bỏ trốn khỏi địa phương.

Trong quá trình điều tra bị can đã khai nhận như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 13/10/2016, bị can và các đối tượng Hoàng Văn Hh, sinh năm 1958, trú tại xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh TN, Đỗ Văn Ph, sinh năm 1983, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH; Hoàng Văn S, sinh năm 1987, trú tại xóm CS, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN, Đỗ Văn TH (thường gọi là C), sinh năm 1984, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH, Phạm Văn Tr, sinh năm 1974, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH, Từ Văn Ba, sinh năm 1982, (thường gọi là Bđ) Hoàng Văn Th, sinh năm 1987 đều trú tại xóm CS, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN; Đỗ Văn T, sinh năm 1986, (thường gọi là Ts), trú tại xóm BS, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN cùng nhau ăn cơm, uống rượu ở nhà Đỗ Văn Kh, sinh năm 1970, trú tại xóm HK, xã VH, huyện ĐH vì được K mời, ăn cơm xong lúc đó khoảng 12 giờ 30 cùng ngày thì Đỗ Văn Kh rủ tất cả mọi người đang có mặt ở nhà của K đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, thì mọi người đều đồng ý, sau đó K bảo Đỗ Văn TH làm quân vị, Phạm Văn Tr đi lấy bát, sau khi chuẩn bị dụng cụ xong thì tất cả những người trên cùng nhau tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền bằng tiền, khi đang tham gia đánh bạc thì K bảo mọi người đang ngồi đánh bạc mỗi người phải nộp cho K 25.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng) tiền chiếu, sau đó K đã thu được tiền của 06 người tổng cộng là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), còn một số người nữa K chưa thu được, khi các đối tượng đang đánh bạc do mọi người nói to tiếng nên vợ K là Mai Thị T đuổi không cho K với mọi người đánh bạc trong nhà mình. Lúc này, K nói với tất cả mọi người là xuống khu vực ruộng trước nhà K để đánh bạc, thì mọi người đồng ý rồi cùng nhau mang bát, đĩa, quân đóm, chiếu xuống ruộng để tiếp tục đánh bạc. Người tham gia ít nhất là 03 ván, nhiều nhất là 50 ván, số tiền đặt cược thấp nhất là: 50.000đồng/1người/1ván, cao nhất là: 500.000đồng/1người/1ván. Các đối tượng trên đang tham gia đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đồng Hỷ đến bắt quả tang.

Khi đánh bạc Trần Văn T mang theo số tiền 270.000 đồng, chơi được khoảng 8-10 ván thì thua hết tiền. Sau khi bị phát hiện bắt quả tang bị cáo bỏ trốn vào khu vực Tây nguyên làm thuê đến ngày 09/6/2019 bị bắt theo lệnh truy nã.

Đối với Đỗ Văn Kh, Hoàng Văn Hh, Đỗ Văn Ph, Đỗ Văn TH, Hoàng Văn S, Phạm Văn Tr, Từ Văn B và Hoàng Văn Th đã bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xét xử tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 09/3/2017.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT – VKSDH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 (nay là khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Đánh bạc”.

- **Về hình phạt:** Khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015), xử phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 3 triệu đồng đến 5 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

- **Về vật chứng:** Đã được giải quyết tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 09/3/2017.

Áp dụng Tạm giữ 01 điện thoại đi động và 5.370.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận gì. Trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Đồng Hỷ,

trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 13/10/2016, tại gia đình bị cáo Đỗ Văn Kh đã tổ chức cho Hoàng Văn Hh, Đỗ Văn Ph, Đỗ Văn TH, Hoàng Văn S, Phạm Văn Tr, Từ Văn B, Trần Văn T và Hoàng Văn Th đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Khi các đối tượng đánh bạc thì K tham gia đánh cùng và là người trực tiếp thu tiền hồ li của những người đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Văn Hán, Công an huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang Đỗ Văn Kh và Hoàng Văn Hh, thu giữ số tiền 6.350.000 đồng (sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) và các vật chứng có liên quan dùng vào việc đánh bạc.

Sau khi bị phát hiện, Trần Văn T đã bỏ trốn và ngày 09/6/2019 đã bị bắt theo lệnh truy nã.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015).

Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kì hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng..., thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 quy định: “Điều luật xóa bỏ một tội phạm ... quy định một hình phạt nhẹ hơn ... xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”.

Về mặt tội danh, tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 tương ứng với tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015, nhưng có mức hình phạt nhẹ hơn, nên Hội đồng xét xử áp dụng hướng có lợi cho bị cáo.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định.

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm .

...3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Bị cáo được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt: Khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét tính chất mức độ hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thu lời bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được giải quyết tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, nên không xem xét.

Quá trình bắt giữ, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01điện thoại di động NOKIA và 5.370.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Tám để đảm bảo thi hành án.

Bị có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng:

Khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự (nay là khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015) xử phạt bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2019. Phạt bổ sung bị cáo 3.000.000đ (ba triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giữ để giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01điện thoại di động NOKIA và 5.370.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam. (tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ. Số tiền theo ủy nhiệm chi số 115 ngày 17/9/2019)

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- UBND xã Nam Hòa;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

Nguyễn Lưu Thắng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

